UBND TỈNH KON TUM **BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 74 /BC-BQLKKT	*Kon Tum, ngày 15 tháng 3 năm 2024*

BÁO CÁO

tình hình thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Qúy I năm 2024

(Kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2023 đến 14/3/2024)

Thực hiện Văn bản số 172/TTr-VP, ngày 06/3/2024 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCP của Thanh tra Chính phủ. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh *(BQLKKT tỉnh)* báo cáo tình hình thực hiện về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Qúy I năm 2024 *(Kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2023 đến 14/3/2024)* như sau:

A. NỘI DUNG BÁO CÁO VỀ CÔNG TÁC THANH TRA

Theo quy định của pháp luật hiện hành, BQLKKT tỉnh không có chức năng thanh tra *(kể cả thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành)*. BQLKKT tỉnh đã chủ động phối hợp với các ngành chức năng thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, tham gia giải quyết các vụ việc liên quan theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo trình tự, thủ tục quy định. BQLKKT tỉnh không thực hiện báo cáo theo Đề cương nội dung về công tác thanh tra tại ***Mẫu số 01***.

B. NỘI DUNG BÁO CÁO VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

- Trong Quý I/2024, tại BQLKKT tỉnh có 01 đơn khiếu nại và 01 Đơn kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân[1]. Nội dung khiếu nại, phản ánh, kiến nghị chủ yếu liên quan đến công tác thu hồi đất trên địa bàn KKT, KCN, quyền lợi của công chức, viên chức.

- Việc giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh được cơ quan BQLKKT tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo:

Các phản ánh, kiến nghị quyền lợi của công chức, viên chức và khiếu nại liên quan đến công tác thu hồi đất trên địa bàn KKT, KCN còn diễn ra, nguyên nhân do cơ chế, thủ tục còn nhiều vướng mắc bất cập.

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Công tác tiếp công dân

[1] Tháng 01/2024, tiếp nhận 01 đơn xem xét chế độ của ông Tô Văn Thung, đã tham mưu giải quyết; tháng 3/2024 tiếp nhận 01 Đơn khiếu nại về công tác thu hồi đất của Công ty TNHH Nhân Thành -10B, hiện nay đang tham mưu giải quyết theo trình tự, thủ tục quy định.

- Tổng số lượt tiếp, số người được tiếp; số vụ việc: 05/05.

+ Số lượt được hướng dẫn giải thích trực tiếp: 03

+ Số lượt có văn bản trả lời: 02

+ Số đoàn đông người/số vụ việc; vụ việc phức tạp kéo dài; số vụ việc lợi dụng khiếu nại, tố cáo gây rối làm mất trật tự an ninh (nếu có): 0

- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh thường xuyên quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tại BQLKKT tỉnh; thực hiện tốt nguyên tắc, trách nhiệm trong việc tiếp công dân định kỳ và tiếp công dân đột xuất khi cần thiết.

+ Tiếp công dân đột xuất: 0

+ Tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu: Ngày 15 hàng tháng.

- Phân công công chức có kinh nghiệm, chuyên môn phù hợp làm nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên tại trụ sở BQLKKT tỉnh trong các ngày làm việc gắn với việc tham mưu giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn

Trong Quý I/2024, hầu hết các đơn kiến nghị, khiếu nại đều được gửi qua dịch vụ bưu chính.

a) Tổng số đơn: Kỳ trước chuyển sang, tiếp nhận trong kỳ: 03

- Số đơn đã xử lý/Tổng số đơn tiếp nhận: 02/03

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 02

b) Phân loại, xử lý đơn

- Phân loại theo nội dung:

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 02

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 0

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 01

- Phân loại theo tình trạng giải quyết

+ Số đơn, số vụ việc đã giải quyết: 02

+ Số đơn, số vụ việc chưa giải quyết: 01

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 03

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 0

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền

Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/Tổng số đơn, vụ việc phải giải quyết: 02/03.

a) Kết quả giải quyết khiếu nại

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết: 01/02 (đơn khiếu nại không đủ điều kiện giải quyết thuộc trường hợp lưu đơn)

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: *Không*

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: *Không*

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...: *Không*

b) Kết quả giải quyết tố cáo

Trong Quý I/024, tại Ban quản lý Khu kinh tế không có các đơn tố cáo.

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 01/01 (đạt tỷ lệ 100%)

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có)

BQLKKT tỉnh chỉ đạo các phòng, đơn vị trực thuộc và toàn thể công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị chấp hành nghiêm túc các quy định về bảo vệ người tố cáo (nếu có phát sinh tố cáo), bảo mật thông tin và bảo vệ người tố cáo (nếu có), thực hiện hoặc phối hợp ngăn chặn hành vi trả thù, trù dập người tố cáo.

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

BQLKKT tỉnh đã tổ chức phổ biến, quán triệt Chỉ thị và các văn bản của cấp trên có liên quan đến các các phòng, đơn vị trực thuộc và chỉ đạo tổ chức quán triệt đến toàn thể công chức, viên chức, lao động trong cơ quan, đơn vị; giao nhiệm vụ cụ thể cho từng đơn vị, cá nhân chịu trách nhiệm nghiên cứu, cụ thể hóa, tham mưu triển khai thực hiện tốt các nội dung có liên quan đến công tác tiếp công dân, xử lý phản ánh kiến nghị, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo vệ người tố cáo.

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Việc ban hành các văn bản để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện: BQLKKT tỉnh xây dựng và ban hành Quyết định số 62/QĐ-BQLKKT, ngày 11/4/2014 về việc ban hành Quy chế tiếp công dân tại Trụ sở Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh; Quyết định số 112/QĐ-BQLKKT, ngày 03/9/2019 về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại Trụ sở BQLKKT tỉnh. Trong đó đã cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, pháp luật của nhà nước có liên quan đến công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo như: Quy trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xác định rõ trách nhiệm của Trưởng ban BQLKKT tỉnh trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và thực hiện tiếp công dân trong trường hợp đột xuất, ngày tiếp công dân định kỳ (ngày 15 hàng tháng); phân công nhiệm vụ cho công chức kiêm nhiệm tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Ngoài ra, BQLKKT tỉnh còn ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cơ quan cấp trên về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động tiếp công dân được triển khai thường xuyên. Hình thức phổ biến, quán triệt được lồng ghép trong các cuộc họp cơ quan, đơn vị và tổ chức phổ biến tới 100% công chức, viên chức, lao động trong cơ quan được phổ biến, quán triệt.

- Cử công chức tham mưu công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo tham gia đầy đủ các Hội nghị tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ do các sở, ban, ngành của tỉnh tổ chức.

- Đã bố trí điều kiện phòng tiếp công dân đảm báo về diện tích, niêm yết công khai Quy chế tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân và bố trí đầy đủ các phương tiện phục vụ công tác tiếp công dân theo đúng quy định.

- Việc phân loại, ghi sổ tiếp công dân đảm bảo theo đúng quy định hiện hành; ý thức của công dân trong việc chấp hành pháp luật về tiếp công dân được thực hiện nghiêm túc.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm, kết quả

Trên cơ sở các Chỉ thị và các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác tiếp công dân, BQLKKT tỉnh đã chỉ đạo các Phòng, đơn vị trực thuộc xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện và xem đây là nội dung quan trọng gắn liền với tình hình thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; không ngừng nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa và công khai hóa, chống quan liêu, cửa quyền. Quan tâm triển khai thực hiện, rà soát, tham mưu đề nghị bãi bỏ những văn bản trái pháp luật, không đúng thẩm quyền, khắc phục những thủ tục hành chính còn rườm rà, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp; chỉ đạo làm tốt công tác phối hợp thanh tra, kiểm tra, giải quyết kịp thời những kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân theo Luật khiếu nại tố cáo; xây dựng nội quy tiếp công dân, phân công cán bộ lãnh đạo thực hiện việc giải quyết đơn thư, kiến nghị của công dân theo quy định.

Luôn nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác tiếp công dân: Thủ trưởng cơ quan thực hiện tốt vai trò của người đứng đầu cơ quan theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được xác định trong Quy chế làm việc; phân công, chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; luôn phát huy tinh thần trách nhiệm trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị; lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả, đảm bảo mọi chính sách, pháp luật được thực hiện nghiêm minh, hiệu lực, hiệu quả.

Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về hoạt động tiếp công dân; Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức được triển khai thường xuyên .

Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Theo Kế hoạch triển khai của cơ quan cấp trên.

2. Tồn tại, hạn chế: Không

3. Nguyên nhân: Không

IV. DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong thời gian tới lãnh đạo BQLKKT tỉnh quan tâm, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết tốt mọi phản ánh, kiến nghị của công dân không để phát sinh vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc trách nhiệm giải quyết của BQLKKT tỉnh.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU TRONG KỲ TIẾP THEO

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quan tâm đối thoại khi tiếp công dân, giải quyết kịp thời, đúng quy định đối với các vụ việc mà công dân phản ánh, kiến nghị.

- Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát của cấp ủy, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị; xây dựng Nội quy bảo vệ người tố cáo (bảo mật danh tính người tố cáo, bảo vệ người tố cáo không bị trả thủ, trù dập…).

- Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương, các ban ngành có liên quan về việc tiếp công dân đối với vụ việc có liên quan.

VI. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT: Không

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Qúy I/2024 *(Kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2023 đến 14/3/2024)*, BQLKKT tỉnh báo cáo./.

Nơi nhận:
- Thanh tra tỉnh;
- Lãnh đạo BQLKKT tỉnh;
- Các Phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT-VP.

KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN

BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ T KON TUM

Vũ Mạnh Hải